**Ngày soạn: 20/05/2023**   **Họ và tên:** **NGÔ THỊ HÀ**

**TÊN BÀI DẠY: BÀI 32- HỆ HÔ HẤP Ở NGƯỜI**

**BỘ SÁCH**: **CÁNH DIỀU - SỐ TIẾT**: **3 TIẾT**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực** **đặc thù**

**a) Nhận thức KHTN**

- Nêu được chức năng của hệ hô hấp.

- Quan sát mô hình (hoặc hình vẽ, sơ đồ khái quát) hệ hô hấp ở người, kể tên được các cơ quan của hệ hô hấp. Nêu được chức năng của mỗi cơ quan và sự phối hợp các cơ quan thể hiện chức năng của cả hệ hô hấp.

- Nêu được một số bệnh về phổi, đường hô hấp và cách phòng chống.

- Trình bày được vai trò của việc chống ô nhiễm không khí liên quan đến các bệnh về hô hấp.

**b) Tìm hiểu tự nhiên**

- Tranh luận trong nhóm và đưa ra được quan điểm nên hay không nên hút thuốc lá và kinh doanh thuốc lá.

- Thực hành:

+ Thực hiện được tình huống giả định hô hấp nhân tạo, cấp cứu người đuối nước;

+ Thiết kế được áp phích tuyên truyền không hút thuốc lá.

**c) Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học**

- Điều tra được một số bệnh về đường hô hấp trong trường học hoặc tại địa phương, nêu được nguyên nhân và cách phòng tránh.

- Vận dụng được hiểu biết về hô hấp để bảo vệ bản thân và gia đình.

1. **Phẩm chất**

- Trung thực: trong điều tra tỷ lệ mắc một số bệnh về hô hấp tại trường hoặc địa phương em.

- Trách nhiệm: bảo vệ bản thân không mắc một số bệnh liên quan đến hô hấp, tích cực rèn luyện thể dục thể thao, chăm sóc sức khỏe.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:**

- Hình ảnh điện tử:

+Mô tả cấu tạo sơ lược các cơ quan của hệ hô hấp và chức năng (Hình 32.1)

+ Cấu tạo phổi, phế nang và sự trao đổi khí giữa phế nang với mao mạch. (Hình 32.2)

+Mô tả các bước tiến hành hô hấp nhân tạo.

1. **Học liệu:**

- <https://video.vnexpress.net/embed/v_245161>: Video về quá trình hô hấp ở người .

- <https://youtu.be/-flM5ca_L84:> Video cấu tạo và chức năng của các cơ quan hô hấp ở người

- <https://youtu.be/-Zo4hHk-dH4:> Tác động của không khí đến hệ hô hấp.

- <https://youtu.be/yJmuM_qVuiA:> Tác động của khói thuốc lá đến hệ hô hấp.

- <https://youtu.be/KZNYyCC8gug:> Phóng sự về sự nguy hiểm về việc đốt than trong phòng kín khi ngủ

- https://youtu.be/JI-Z26zodQI:Video hướng dẫn về cách ép tim thổi ngạt cứu người ngưng thở.

- SGK Cánh diều bài 32

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiết** | **Hoạt động** | **Phương pháp và kỹ thuật dạy học** | **Phương pháp và công cụ đánh giá** | **Phương án ứng dụng CNTT** |
| **1** | **Hoạt động 1. Khởi động (5 phút)** | PPDH: Trực quan  KTDH: Động não. | PPĐG: Hỏi - đáp  CCĐG: Câu trả lời ngắn | - Powerpoint - Máy tính |
| **Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**  **Hoạt động 2.1:** Cấu tạo và chức năng của hệ hô hấp (40 phút) | PPDH: Dạy học hợp tác, trực quan  KTDH: Chia nhóm, động não | PPĐG:Đánh giá qua sản phẩm, hỏi - đáp.  CCĐG: câu hỏi, thang đo. | - Powerpoint - Máy tính |
| **2** | **Hoạt động 2.2:** Bảo vệ hệ hô hấp (45 phút) | -PPDH:  +Dự án  + Dạy học hợp tác  - KTDH: Chia nhóm, động não | PPĐG:Đánh giá qua sản phẩm, hỏi - đáp.  CCĐG: câu hỏi, rubrics. | - Powerpoint  - Máy tính  - Youtube |
| **3** | **Hoạt động 2.3:** Thực hành hô hấp nhân tạo (25 phút) | - PPDH:Thực hành, dạy học hợp tác  - KTDH: Chia nhóm, động não | PPĐG: Quan sát.  CCĐG: Thang đánh giá | - Powerpoint  - Máy tính  - Youtube |
| **Hoạt động 3:** Luyện tập (10 phút) | PPDH: Trực quan, hợp tác.  KTDH: Động não, Sơ đồ tư duy. | PPĐG: Quan sát.Hỏi đáp  CCĐG: Bảng kiểm. | -Powerpoint - Máy tính |
| **Hoạt động 4:** Vận dụng( 10 phút) | PPDH: Trực quan  KTDH: Động não. | PPĐG:Đánh giá qua sản phẩm, hỏi - đáp.  CCĐG: câu hỏi. | -Powerpoint - Máy tính |

**Tiết 1**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu/khởi động ( 5 phút)**

**a) Mục tiêu:** Tạo sự hứng thú, kích thích sự tò mò để tìm hiểu về hệ hô hấp ở người.

**b) Nội dung: T**heo dõi hình ảnh với nội dung nói về sự thay đổi nhịp thở khi chạy nhanh.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** Quan sát hình ảnh trả lời câu hỏi: **“Em cảm thấy nhịp thở thay đổi thế nào khi chạy nhanh? Giải thích.”**

+Thời gian:xem 2 phút và trả lời.

+ Làm việc cá nhân

**- Thực hiện nhiệm vụ:** Từ câu hỏi, chú ý nhịp thở và trả lời

**- Báo cáo, thảo luận:**

+ Sau khi chạy nhanh, nhịp thở nhanh hơn so với lúc bình thường.

+ Giải thích: Khi chạy, cơ thể cần nhiều năng lượng cho sự hoạt động liên tục của cơ xương dẫn đến cường độ hô hấp tế bào tăng lên. Mà quá trình hô hấp tế bào cần O2 và thải ra khí CO2. Do đó, nhịp thở tăng lên để đáp ứng nhu cầu trao đổi khí (lấy O2, đào thải khí CO2) của cơ thể.

**- Kết quả, nhận định:** Giới thiệu bài: O2 được lấy từ môi trường ngoài vào cơ thể và CO2 được cơ thể thải lại môi trường. Hệ cơ quan thưc hiện nhiệm vụ trao đổi CO2, O2 giữa cơ thể và môi trường là hệ hô hấp.Vậy hệ hô hấp ở người có cấu tạo và chức năng như thế nào?

1. **Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**
   1. **Cấu tạo và chức năng hệ hô hấp (40 phút)**
2. **Mục tiêu:**

- Nêu được chức năng của hệ hô hấp.

- Quan sát mô hình (hoặc hình vẽ, sơ đồ khái quát) hệ hô hấp ở người, kể tên được các cơ quan của hệ hô hấp. Nêu được chức năng của mỗi cơ quan và sự phối hợp các cơ quan thể hiện chức năng của cả hệ hô hấp.

1. **Nội dung:**

- Cấu tạo, chức năng hệ hô hấp, sự phối hợp các cơ quan của hệ hô hấp

- Tổ chức hoạt động nhóm, phiếu học tập 1,2

**c) Sản phẩm:**

- Mô tả cấu tạo, nêu chức năng, phân tích phối hợp cấu tạo và chức năng của hệ hô hấp.

- Hoàn thành phiếu học tập 1,2, báo cáo kết quả thảo luận.

1. **Tổ chức thực hiện**

**\*Nhiệm vụ 1**

**－ Chuyển giao nhiệm vụ:** Quan sát H 32.1, video và hoàn thành phiếu học tập, trả lời kèm 02 câu hỏi SGK vào PHT

+ Thời gian làm việc cá nhân và thảo luận nhóm 20 phút.

+ Đại diện 1 nhóm lên bảng hoàn thành PHT 1

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**  **Thời gian: 10 phút Nhóm:...............**  **Câu 1:** Hãy hoàn thành bảng sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Cấu tạo** | **Chức năng** | | **\* Hệ hô hấp** |  |  | | 1. Đường dẫn khí |  |  | |  |  | |  |  | |  |  | |  |  | | 1. Phổi |  |  |   **Câu 2:**Lấy 1 ví dụ về sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của 1 cơ quan trong hệ hô hấp  ...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................  **Câu 3:** Quan sát tranh và cho biết không khí sẽ di chuyển qua các cơ quan nào khi hít vào và khi thở ra?   |  |  | | --- | --- | |  | Trả lời:  ........................................................................................................................................................................................................ | |

- **Thực hiện nhiệm vụ :**  Học sinh thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của giáo viên

- **Báo cáo thảo luận:** Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận, nhóm khác nhận xét, bổ sung.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**  **Thời gian:10 phút Nhóm:...............**  **Câu 1:** Hãy hoàn thành bảng sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Cấu tạo** | **Chức năng** | | 1.Hệ hô hấp | Đường dẫn khí và phổi | Thực hiện quá trình trao đổi khí giữa cơ thể với môi trường. | | 1. Đường dẫn khí | Xoang mũi | Làm sạch, làm ấm, làm ẩm không khí. | | Hầu (họng) | Dẫn khí | | Thanh quản | Dẫn khí, phát âm | | Khí quản | Dẫn khí, làm sạch không khí, điều hòa lượng khí vào phổi. | | Phế quản | Dẫn khí, điều hòa lượng khí vào phổi. | | 1. Phổi | 2 lá phổi | Trao đổi khí |   **Câu 2:**Lấy 1 ví dụ về sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của 1 cơ quan trong hệ hô hấp.  - Xoang mũi có cấu tạo phù hợp với chức năng làm sạch, làm ẩm, làm ấm không khí:  + Có nhiều lông mũi giúp ngăn cản bụi để làm sạch luồng không khí.  + Có lớp niêm mạc tiết chất nhày giúp cản bụi và vi khuẩn gây hại trong luồng không khí, đồng thời cũng giúp làm ẩm không khí trước khi vào phổi.  + Có lớp mao mạch dày đặc giúp làm ấm không khí trước khi vào phổi.  **Câu 3:** Không khí sẽ di chuyển qua các cơ quan nào khi hít vào và khi thở ra?  Khi hít vào và thở ra, không khí sẽ di chuyển qua các cơ quan là: xoang mũi → hầu (họng) → thanh quản → khí quản → phế quản → phổi. |

- **Kết quả nhận định**: Giáo viên nhận xét, chốt câu trả lời

**\* Phương án đánh giá :** GV có thể cho HS tự đánh giá tinh thần làm việc của các thành viên trong nhóm bằng thang đo sau đây.

| STT | Tiêu chí đánh giá | Mức độ đạt được | | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tốt | Khá | TB |
| 1 | Tích cực tham gia các hoạt động của nhóm |  |  |  |
| 2 | Tự lực thực hiện các nhiệm vụ được phân công |  |  |  |
| 3 | Tinh thần trách nhiệm trong công việc |  |  |  |
| 4 | Lắng nghe ý kiến của thành viên trong nhóm |  |  |  |
| 5 | Hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian quy định |  |  |  |

**\*Nhiệm vụ 2:**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** Yêu cầu HS nghiên cứu thông tin SGK trang 153, Hình 32.2, nhớ lại kiến thức hệ tuần hoàn và liên hệ kiến thức thực tế hoàn thành PHT (số 2)

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**  **Thời gian: 15 phút Họ và tên:...........................**  Yêu cầu: Hãy theo dõi các video và trả lời các câu hỏi sau đây  Câu 1. Quá trình hô hấp ở người diễn ra như thế nào?  ………………………………………………………………….......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  Câu 2: Vẽ sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa hệ hô hấp và hệ tuần hoàn  ………………………………………………………………….......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  Câu 3: Vì sao khi chúng ta vừa ăn vừa nói có thể bị sặc?  ………………………………………………………………….......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  Câu 4: Vì sao chúng ta không nên đốt than củi trong phòng kín khi ngủ?  …………………………………………………………………....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**- Thực hiện nhiệm vụ:** HS nghiên cứu thông tin, liên hệ thực tế ,nghe 3 video,và hoạt động theo nhóm hoàn thành PHT (số 2)

**- Báo cáo thảo luận:** GV thu PHT số 2, chiếu và nhận xét bài của 1 nhóm và chốt kiến thức.

|  |
| --- |
| **ĐÁP ÁN PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**  **Thời gian: 15 phút Họ và tên:...........................**  **Yêu cầu: Hãy theo dõi các video và trả lời các câu hỏi sau đây**  **Câu 1. Quá trình hô hấp ở người diễn ra như thế nào?**  **Trả lời**: Quá trình hít vào: Không khí giàu O2 → đường dẫn khí → phổi → trao đổi khí tại các phế nang: O2 từ phế nang → mao mạch phổi và CO2 từ mao mạch phổi đi ra từ phế nang. Hệ tuần hoàn giúp vận chuyển O2 từ phế nang →tế bào và CO2 từ tế bào ra phế nang. Quá trình thở ra: Không khí giàu CO2 từ phổi →đường dẫn khí → ngoài môi trường.  => Các cơ quan trong hệ hô hấp hoạt động phối hợp nhịp nhàng với nhau thực hiện chức năng trao đổi khí  **Câu 2: Vẽ sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa hệ hô hấp và hệ tuần hoàn**  Sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa hệ hô hấp và hệ tuần hoàn:  IMG_256  **Câu 3: Vì sao khi chúng ta vừa ăn vừa nói có thể bị sặc?**  **Trả lời**:Khi chúng ta vừa ăn vừa nói có thể bị sặc vì: Khi ăn, nắp thanh quản sẽ được đậy lại để ngăn không cho thức ăn lọt vào đường hô hấp, còn khi nói, nắp thanh quản sẽ được mở ra để phát ra âm thanh. Bởi vậy, nếu vừa ăn vừa nói, thức ăn có thể rơi vào đường hô hấp khi nắp thanh quản mở ra, gây ra phản ứng sặc để đẩy thức ăn ra ngoài.  **Câu 4: Vì sao chúng ta không nên đốt than củi trong phòng kín khi ngủ?**  **Trả lời:**Chúng ta không nên đốt than củi trong phòng kín khi ngủ vì: Sự cháy của than củi sẽ tiêu hao khí O2 và sản sinh ra 2 loại khí gây ngộ độc khí cho cơ thể là CO2 và CO. Bởi vậy, khi đốt than củi trong phòng kín – không có sự lưu thông không khí với bên ngoài, O2 trong phòng dần cạn kiệt đồng thời lượng CO2và CO tăng dẫn đến người ngủ trong phòng nhanh chóng bị ngạt thở, lịm dần rồi hôn mê, thậm chí tử vọng nếu không được phát hiện kịp thời. |

**- Kết luận, nhận định :** Nhận xét chốt và ghi bảng về quá trình hít vào và thở ra diễn ra trong hệ hô hấp:

+ Quá trình hít vào: Không khí giàu O2 đi qua đường dẫn khí đến phổi và diễn ra quá trình trao đổi khí tại các phế nang: O2 từ phế nang đi vào mao mạch phổi và CO2 từ mao mạch phổi đi ra từ phế nang. Hệ tuần hoàn giúp vận chuyển O2 từ phế nang đến tế bào và CO2 từ tế bào ra phế nang.

+ Quá trình thở ra: Không khí giàu CO2 từ phổi qua đường dẫn khí ra ngoài môi trường.

**\* Yêu cầu chuẩn bị cho tiết 2 (Thực hiện theo nhóm đã phân công sau khi học xong bài 31- Trình bày dự án bằng Powerpoint+ tranh vẽ):**

- Nhóm 1,2 : + Điều tra tỉ lệ mắc một trong số các bệnh hô hấp tại trường (Bệnh viêm họng - Theo các bước điều tra đã được học trong bài Hệ vận động ở người)

+ Biện luận để bảo vệ ý kiến của mình về việc nên hay không nên kinh doanh thuốc lá.

+ Vẽ tranh tuyên truyền không hút thuốc lá (Giấy A1).

- Nhóm 3,4 : + Điều tra tỉ lệ mắc một trong số các bệnh hô hấp tại địa phương.(Theo các bước điều tra đã được học trong bài Hệ vận động ở người)

+ Biện luận để bảo vệ ý kiến của mình về việc nên hay không nên hút thuốc lá.

+ Vẽ tranh tuyên truyền không hút thuốc lá (Giấy A1).

**Tiết 2**

**Hoạt động 2.2: Bảo vệ hệ hô hấp.(45 phút)**

1. **Mục tiêu:**

- Nêu được một số bệnh về phổi, đường hô hấp và cách phòng chống.

- Trình bày được vai trò của việc chống ô nhiễm không khí liên quan đến các bệnh về hô hấp.

- Tranh luận trong nhóm và đưa ra được quan điểm nên hay không nên hút thuốc lá và kinh doanh thuốc lá.

- Thực hành: Thiết kế được áp phích tuyên truyền không hút thuốc lá.

- Điều tra được một số bệnh về đường hô hấp trong trường học hoặc tại địa phương, nêu được nguyên nhân và cách phòng tránh.

1. **Nội dung:**

- Sức khỏe học đường: Viêm đường hô hấp cấp, viêm phổi, hen suyễn, cúm, hội chứng hô hấp cấp tính nghiêm trọng (Covid-19, Sars, mers,...), biện pháp phòng bệnh hô hấp.

**-** Báo cáo dự án:+ Tranh luận để đưa ra quan điểm nên hay không nên hút thuốc lá và kinh doanh thuốc lá.

+ Tranh vẽ để tuyên truyền không hút thuốc lá

1. **Sản phẩm:** Trình bày các bệnh về hô hấp thường gặp liên quan sức khỏe học đường, nêu giải pháp bảo vệ và phòng bệnh về hô hấp.

- Báo cáo dự án: kết quả điều tra và thảo luận

1. **Tổ chức thực hiện:**

**\* Nhiệm vụ 1:**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** Theo dõi video, thông tin trong SGK, hình 32.3 và trả lời câu hỏi:

+CH1: Ô nhiễm không khí và khói thuốc lá tác động như thế nào đến hệ hô hấp?

+ CH2: Nêu một số bênh về hô hấp thường gặp? Đề xuất các biện pháp để phòng bệnh hô hấp.

**- Thực hiện nhiệm vụ:** Nghe video, đọc thông tin, quan sát Hình 32.3 và trả lời câu hỏi theo cá nhân.

**- Báo cáo, thảo luận:** Câu trả lời của HS

**- Kết luận, nhận định:**

\* CH1: +Sự ảnh hưởng của ô nhiễm không khí đến hệ hô hấp: Ô nhiễm không khí gây ra các bệnh về phổi và đường hô hấp như bệnh hen suyễn, viêm phổi, viêm đường dẫn khí,… do bụi mịn và các hóa chất gây kích ứng hệ hô hấp, làm tê liệt lớp lông rung trong đường dẫn khí, cản trở hồng cầu vận chuyển O2 từ đó gây tổn thương hệ hô hấp, suy giảm chức năng phổi.

+ Sự ảnh hưởng của khói thuốc lá đến hệ hô hấp: Khói thuốc lá chứa hàng ngàn hóa chất độc hại, chất gây nghiện (nicotine), chất gây ung thư, khí CO và các loại khí độc khác làm giảm khả năng vận chuyển O2 của máu nên dẫn đến phá hủy hệ hô hấp, gây bệnh hen suyễn, ung thư phổi, ung thư thanh quản, phổi tắc nghẽn mạn tính,… Đặc biệt, khói thuốc lá gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe không chỉ của người hút thuốc lá mà còn của người không hút thuốc nhưng tiếp xúc với khói thuốc.

\*CH2: + Một số bênh về hô hấp thường gặp: Viêm đường hô hấp ( viêm mũi, viêm họng, viêm thanh quản, viêm phế quản), viêm phổi, hen suyễn, cúm, hội chứng hô hấp cấp tính nghiêm trọng (SARS, MERS, COVID-19,...).

+ Một số biện pháp phòng bệnh về hô hấp:

**Phòng bệnh về hô hấp**

Giảm tiếp xúc với tác nhân gây bệnh

Giữ vệ sinh cá nhân

Giữ vệ sinh môi trường

Ăn uống đủ chất

Luyện tập thể dục, thể thao phù hợp

Tiêm vaccine

Không hút thuốc lá

Đeo khẩu trang

**\*Nhiệm vụ 2:**

**-Chuyển giao nhiệm vụ:** Yêu cầu các nhóm trình bày nhiệm vụ đã giao sau bài 31 cho các nhóm:

+ Các nhóm điều tra tỉ lệ mắc bệnh về hô hấp - Viêm họng theo mẫu;

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nhóm:.....  **PHIẾU ĐIỀU TRA SỐ NGƯỜI MẮC BỆNH VIÊM HỌNG**  **TRONG TRƯỜNG HOẶC ĐỊA PHƯƠNG**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Tên lớp/ Chủ hộ | Tổng số người trong lớp/gia đình | Số người mắc bệnh viêm họng | | 1 | ? |  |  | | 2 |  |  |  | | .... |  |  |  | | Tổng | |  |  |   - Tỉ lệ mắc bệnh viêm họng (Số người mắc/ tổng số người điều tra): .........% |

+Biện luận để bảo vệ ý kiến của nhóm mình về việc nên hay không nên hút thuốc lá và kinh doanh thuốc lá

+ Trình bày tranh vẽ về việc tuyên truyền không hút thuốc lá.

Hôm nay nhóm trình bày dự án và theo dõi video các bệnh về hô hấp

**-Thực hiện nhiệm vụ: Lớp trưởng điều hành** các nhóm trình bày dự án, biện luận, treo tranh trên bảng.

**-Báo cáo, thảo luận**:Lớp trưởng điều hành

+ Tổ 1 báo cáo: 01 bạn trình bày kết quả điều tra tại trường ; 01 bạn biện luận bảo vệ ý kiến của nhóm mình về việc nên hay không nên kinh doanh thuốc lá và chỉ hình ảnh trên Slide, 01 bạn dán tranh tuyên truyền về việc không nên hút thuốc lá.

+ Tổ 3 báo cáo: 01 bạn trình bày kết quả điều tra tại địa phương ; 01 bạn biện luận bảo vệ ý kiến của nhóm mình về việc nên hay không nên hút thuốc lá và chỉ hình ảnh trên Slide, 01 bạn dán tranh tuyên truyền về việc không nên hút thuốc lá.

+ Tổ khác nhận xét,: Tổ 2 nhận xét phần trình bày của tổ 1, Tổ 4 nhận xét phần trình bày của tổ 3.

+ Thời gian: 15 phút.

**- Kết luận, nhận định:** Giáo viên nhận xét, nhắc học sinh về cần phòng tránh bệnh viêm họng và các bệnh hô hấp khác ngay trong giờ học qua việc ăn uống hợp lý đủ chất, giữ vệ sinh môi trường và thuờng xuyên khám sức khỏe định kỳ..... ( thời gian 5 phút).

**\* Phương án đánh giá:GV đánh giá phần dự án cuả HS qua Bảng**  **Rubrics sau:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các tiêu chí** | **Mức độ** | | | |
| Kết quả tốt | Kết quả khá | Kết quả đạt | Kết quả chưa đạt |
| 1 | Câu hỏi | Trả lời đúng 2 câu, đầy đủ ý | Trả lời đúng 2 câu, chưa đủ ý | Trả lời đúng 1 câu, đủ ý | Không trả lời đúng câu nào |
| 2 | Điều tra tỉ lệ mắc viêm họng | Trung thực, đầy đủ, tính chính xác tỉ lệ mắc | Trung thực, tương đối đầy đủ | Đầy đủ,Chưa khớp số liệu | Chưa trung thực |
| 3 | Nội dung phần biện luận | Biện luận thuyết phục, Nội dung đầy đủ, ví dụ phong phú đa dạng | Nội dung đầy đủ, chi tiết. | Nội dung đầy đủ nhưng còn sơ sài | Chưa đầy đủ các nội dung |
| 4 | Phong cách thuyết trình biện luận | - Trình bày rõ ràng, mạch lạc , có cảm xúc, có điểm nhấn vào những chỗ quan trọng. | - Trình bày rõ ràng, mạch lạc. | - Trình bày rõ ràng. | - Trình bày còn bị ngắt quãng. |
| 5 | Tranh vẽ (áp phích) về tuyên truyền không hút thuốc lá | Tranh đẹp, khoa học, chi tiết và thuyết phục. | Tranh đẹp, thuyết phục nhưng chưa chi tiết | Tranh tương đối đẹp, chưa chi tiết. | Tranh chưa đẹp, chưa thuyết phục để tuyên truyền. |

**TIẾT 3**

**Hoạt động 2.3: Thực hành hô hấp nhân tạo (25 phút)**

**a) Mục tiêu:** Thực hành: Thực hiện được tình huống giả định hô hấp nhân tạo, cấp cứu người đuối nước.

**b) Nội dung:** Thực hiện các thao tác Hô hấp nhân tạo : 1 đội gồm 4 bạn.

**c) Sản phẩm:**Thực hiện thành thạo các thao tác hô hấp nhân tạo, nêu được các bước thực hiện.

1. **Tổ chức thực hiện:**

**\*Nhiệm vụ 1:**

**-Chuyển giao nhiệm vụ:** Chiếu video, ảnh trên slide về cơ sở lý thuyết để hô hấp nhân tạo và trả lời câu hỏi:

CH1: Nguyên nhân làm cho con người bị ngừng thở, ngừng hô hấp?

CH2: Hô hấp nhân tạo có ý nghĩa gì?

**-Thực hiện nhiệm vụ**: Theo dõi video, quan sát hình ảnh, trả lời câu hỏi theo cá nhân.

**- Báo cáo, thảo luận**: Câu trả lời của HS.

**- Kết luận, nhận định**: GV nhận xét, nhấn mạnh cơ sở lý thuyết: **Hô hấp nhân tạo được sử dụng để cấp cứu người bị đuối nước, ngạt ( bị vùi lấp, ngạt khí độc), điện giật,... dẫn đến ngừng thở, ngừng tim. Hô hấp nhân tạo giúp lưu thông không khí và lưu thông máu.**

**\* Nhiệm vụ 2:**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** Nghiên cứu kỹ nội dung mục III, video được cung cấp trước, nhiệm vụ đã giao về nhà từ tiết 1, dưới sự điều hành của lớp trưởng các tổ cử 2 bạn thực hiện hô hấp nhân tạo theo các bước , sau đó cử 02 bạn theo dõi chéo tổ khác thực hiện nhiệm vụ.

+ Thời gian thực hiện: Thực hành và đánh giá chéo của các nhóm là 15 phút

+ Sau đó xem video hô hấp nhân tạo và thảo luận trả lời 03 câu hỏi SGK:

CH1:Tại sao cần hô hấp nhân tạo cho bệnh nhân càng sớm càng tốt (thường trong 1-4 phút đầu tiên từ khi nạn nhân bị đuối nước?

CH2: Tại sao vị trí đặt tay khi ép tim là 1/2 phía dưới của xương ức?

CH3: Tại sao khi thổi ngạt cần nâng cằm và bóp mũi của nạn nhân?

**-Thực hiện nhiệm vụ:** Tổ trưởng điều hành cử 02 bạn hô hấp nhân tạo theo các bước, cử 02 bạn kiểm tra giám sát nhóm khác; Lớp trưởng giám sát chung.

+ Thảo luận 02 câu hỏi SGK,

**-Báo cáo, thảo luận:** Lớp trưởng điều hành

+ Kết quả đánh giá chéo các nhóm qua việc thực hành hô hấp nhân tạo: Học sinh nhận xét về các thao tác thực hiện ở từng bước dựa vào các bước tiến hành hô hấp nhân tạo được trình bày trong SGK.

+ Câu trả lời 03 câu hỏi có thể là:

•CH1: Cần thực hiện hô hấp nhân tạo cho bệnh nhân càng sớm càng tốt (thường trong 1 – 4 phút đầu tiên từ khi nạn nhân bị đuối nước) vì: Tế bào cần oxygen cho các hoạt động sống. Do đó, thời gian bị ngạt khí (thiếu oxygen) của bệnh nhân càng kéo dài thì các tế bào đặc biệt là các tế bào thần kinh bị tổn thương và chết càng nhiều, dẫn đến tiên lượng hồi phục và sống sót của bệnh nhân càng thấp.

• CH2: Vị trí đặt tay khi ép tim là ½ phía dưới của xương ức vì khi ép tim lên vị trí này sẽ giúp làm thay đổi thể tích trong buồng tim, qua đó kích thích để tim đập lại, khôi phục vòng tuần hoàn, đồng thời, vị trí này cũng hạn chế nguy cơ gãy xương sườn, xương ức, tràn khí màng phổi, đụng dập phổi.

• CH3:Khi thổi ngạt cần nâng cằm và bóp mũi của nạn nhân vì: Nâng cằm và bóp mũi của nạn nhân sẽ giúp hạn chế việc không khí sau khi thổi vào quay trở lại mũi, miệng đi ra ngoài. Nhờ đó, nạn nhân sẽ nhận được nhiều oxygen hơn, tăng hiệu quả của biện pháp hô hấp nhân tạo.

**- Kết quả, nhận định**: + GV nhấn mạnh linh hoạt trong việc hô hấp nhân tạo:Trong thực tế có rất nhiều nguyên nhân làm cho con người bị ngạt thở, ngừng hô hấp dẫn đến rất nhiều hậu quả. Khi hô hấp nhân tạo: Nếu miệng nạn nhân bị cứng khó mở, có thể dùng tay bịt miệng và thổi bằng mũi. Nếu tim nạn nhân đồng thời ngừng đập, có thể vừa thổi ngạt vừa ép tim.

**\* Phương án đánh giá:**

- GV đưa ra phương án đánh giá HS bằng thang đánh giá:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung đánh giá | Mức 4 (Giỏi) | Mức 3 (Khá) | Mức 2 ( Đạt ) | Mức 1 (Chưa đạt) |
| Thực hành | Thực hành đúng, đầy đủ các bước | Thực hành đúng, tương đối đầy đủ các bước | Thực hành đúng, chưa đủ các bước | Thực hành chưa đúng, chưa đủ các bước |
| Kiến thức  ( 5 câu hỏi) | Trả lời đúng 5 câu hỏi | Trả lời đúng 4 câu hỏi | Trả lời đúng 3 câu hỏi | Trả lời đúng 1 hoặc 2 câu hỏi |

1. **Hoạt động 3: Luyện tập (10 phút)**

**a) Mục tiêu:**  Hệ thống được kiến thức đã học về hệ hô hấp ở người.

**b) Nội dung:**  Tóm tắt nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy.

**c) Sản phẩm:** Sơ đồ tư duy

**d)Tổ chức thực hiện:**

**-Chuyển giao nhiệm vụ:** Tóm tắt nội dung bài học dưới dạng sơ đồ tư duy vào giấy A4.

**- Thực hiện nhiệm vụ:** HS vẽ sơ đồ tư duy.

**-Báo cáo, thảo luận:** GV gọi ngẫu nhiên 1 HS lên bảng vẽ sơ đồ tư duy, chiếu sơ đồ tư duy của 1 HS khác trên bảng trình chiếu.

**- Kết quả, nhận định:** GV nhấn mạnh nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy trên bảng.

HỆ HÔ HẤP Ở NGƯỜI

Cấu tạo

Chức năng

Đường dẫn khí

Phổi

Trao đổi khí giữa cơ thể với môi trường

Thực hành: Hô hấp nhân tạo

Bảo vệ hệ hô hấp

**\* Phương án đánh giá**

**Bảng kiểm đánh giá sơ đồ tư duy của HS**

| **Các tiêu chí** | **Có** | **Không** |
| --- | --- | --- |
| 1. Thiết kế sơ đồ tư duy đúng và đủ nội dung. |  |  |
| 2. Sơ đồ tư duy thiết kế sáng tạo, độc đáo. |  |  |
| 3. Sơ đồ tư duy thiết kế đẹp, bắt mắt. |  |  |
| 4. Thuyết trình cho sơ đồ tư duy rõ ràng, hấp dẫn. |  |  |

1. **Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a)Mục tiêu:** Vận dụng được hiểu biết về hô hấp để bảo vệ bản thân và gia đình.

**b) Nội dung:** Từ những kiến thức đã học, kết hợp thông tin SGK và hiểu biết của bản thân, GV cho HS trả lời 2 câu hỏi vận dụng trong SGK.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**-Chuyển giao nhiệm vụ:** Yêu cầu HS làm việc cá nhân, dựa vào hiểu biết thực tế của bản thân, những kiến thức vừa học vận dụng để trả lời 2 câu hỏi sau:

CH1: Tại sao khi giao mùa, thời tiết ẩm, chúng ta thường dễ mắc bênh viêm đường hô hấp?

CH2: Gia đình em thường sử dụng những biện pháp nào để tạo không khí trong lành giúp bảo vệ đường hô hấp?

**- Thực hiện nhiệm vụ:** Vận dụng hiểu biết của bản thân , những kiến thức đã học để suy nghĩ trả lời câu hỏi

**- Báo cáo, thảo luận:** Câu trả lời của HS

CH1:Khi giao mùa, thời tiết ẩm, chúng ta thường dễ mắc bệnh viêm đường hô hấp vì: + Khi giao mùa, sự thay đổi và chênh lệch nhiệt độ, độ ẩm thường xảy ra đột ngột khiến cơ thể chưa kịp thích ứng, dẫn đến hệ miễn dịch của cơ thể bị suy yếu tạo điều kiện cho các tác nhân gây bệnh viêm đường hô hấp xâm nhập và gây bệnh dễ dàng.

+ Đồng thời, thời tiết giao mùa, thời tiết ẩm lại là điều kiện thích hợp cho sự phát triển mạnh của nhiều loại vi khuẩn, virus gây bệnh lí đường hô hấp.

CH2: Một số biện pháp để tạo không khí trong lành giúp bảo vệ đường hô hấp mà các gia đình thường sử dụng là:

+ Thường xuyên dọn dẹp nhà cửa và giữ vệ sinh môi trường xung quanh sạch sẽ.

+ Dùng điều hòa và máy lọc không khí tại nhà (Chú ý: Thường xuyên bảo dưỡng để loại bỏ bụi bẩn và vi khuẩn gây hại).

+ Hạn chế các hoạt động như: hút thuốc lá, đốt than củi,…

+ Trồng cây xanh xung quanh nhà ở và tham gia các hoạt động trồng cây ở địa phương.

**- Kết luận, nhận định:** GV nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa to lớn khi bảo vệ tốt hệ hô hấp.

+ Hướng dẫn đọc và chuẩn bị **Bài 33: Môi trường trong cơ thể và hệ bài tiết ở người**

**III. Nhận xét**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................